

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lục Thị Mai H, Sinh năm 2000

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Phạm Văn B, Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213; của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lục Thị Mai H và anh Phạm Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị Mai H và anh Phạm Văn B thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Chị Lục Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Phạm Tường V, sinh ngày 03-8-2019. Anh Phạm Văn B

cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng, kể từ ngày 11-9-2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật.

*Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày khi chị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh B chưa trả đủ số tiền, thì anh B phải chịu lãi suất bằng 10%/năm của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3/ Về án phí: Chị Lục Thị Mai H nhận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0006836 ngày 21-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (chị H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA huyện Yên Bình;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Lê Thị Thanh Nga**

